

UBND TỈNH TRÀ VINH
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /STNMT-QLĐĐ

Trà Vinh, ngày tháng 8 năm 2021

V/v triển khai thực hiện Thông tư số
09/2021/TT-BTNMT ngày 30/06/2021 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường

Kính gửi:

- Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Ngày 30/06/2021, Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2021 (*đính kèm*). Để kịp thời áp dụng văn bản trong quá trình thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường đề nghị Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo triển khai thực hiện; đồng thời Sở Tài nguyên và Môi trường giới thiệu những điểm mới trọng tâm của Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT như sau:

1. Tại khoản 2, 3 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm g khoản 2 Điều 17 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT): Quy định thêm 02 trường hợp được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi là Giấy chứng nhận), gồm: (1) thửa đất được tách ra để cấp riêng giấy chứng nhận đối với trường hợp sổ đỏ đã được cấp chung cho nhiều thửa. (2) thay đổi diện tích đất ở trong thửa đất có vườn, ao gắn liền với nhà ở do xác định lại diện tích đất ở theo quy định.

2. Tại khoản 4 Điều 1 (sửa đổi, bổ sung khoản 16 Điều 18 Thông tư số 23/2014/TT-BTNMT): Quy định nội dung xác nhận thay đổi vào Giấy chứng nhận đã cấp đối với trường hợp người sử dụng đất tặng cho một phần diện tích hoặc toàn bộ thửa đất trên Giấy chứng nhận đã cấp để làm đường giao thông, thủy lợi hoặc công trình công cộng khác (chỉnh lý giảm diện tích, đổi với trường hợp người sử dụng đất tặng cho một phần diện tích, không phát sinh thửa mới như trước đây).

3. Tại Điều 4 (sửa đổi, bổ sung Điều 5 Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014): Hướng dẫn cách xác định diện tích đất nông nghiệp để tính hỗ trợ ổn định đời sống; đất nông nghiệp được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất.

4. Tại khoản 2 Điều 5 (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 11 Thông tư số 02/2015/TT-BTNMT ngày 27/01/2015): Quy định cụ thể hơn các loại đất khi chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép cơ quan có thẩm quyền nhưng phải đăng ký biến động, gồm:

a) Chuyển đất trồng cây hàng năm sang đất nông nghiệp khác gồm: đất sử dụng để xây dựng nhà kính và các loại nhà khác phục vụ mục đích trồng trọt; đất xây

dựng chuồng trại chăn nuôi gia súc, gia cầm và các loại động vật khác được pháp luật cho phép; nuôi trồng thủy sản cho mục đích học tập, nghiên cứu thí nghiệm;

b) Chuyển đất trồng cây hàng năm khác, đất nuôi trồng thủy sản sang trồng cây lâu năm;

c) Chuyển đất trồng cây lâu năm sang đất nuôi trồng thủy sản, đất trồng cây hàng năm;

d) Chuyển đất ở sang đất phi nông nghiệp không phải là đất ở;

đ) Chuyển đất thương mại, dịch vụ sang các loại đất khác thuộc đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp; chuyển đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ, đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp sang đất xây dựng công trình sự nghiệp.”

5. Tại khoản 2, Điều 8 (sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 9 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017): Quy định hồ sơ trình Thủ tướng Chính phủ chấp thuận việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án, bao gồm:

a) Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh theo Mẫu số 03a ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc văn bản quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công mà tại thời điểm gửi hồ sơ văn bản đó còn hiệu lực thực hiện, trừ trường hợp không phải thực hiện thủ tục chấp thuận chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư hoặc không phải thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư công;

c) Quyết định phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện và Báo cáo thuyết minh kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; trích lục bản đồ kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện do Sở Tài nguyên và Môi trường lập, ký và đóng dấu xác nhận;

d) Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua danh mục dự án cần thu hồi đất đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 62 của Luật Đất đai;

đ) Phương án trồng rừng thay thế đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt hoặc văn bản hoàn thành trách nhiệm nộp tiền trồng rừng thay thế theo quy định của pháp luật về lâm nghiệp đối với dự án chuyển mục đích sử dụng đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng hoặc phương án sử dụng tầng đất mặt theo quy định của Nghị định số 94/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật Trồng trọt về giống cây trồng và canh tác đối với dự án chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa.

Bổ sung Điều 5b: Quy định Hồ sơ trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án

1. Hồ sơ do Sở Tài nguyên và Môi trường lập để trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, gồm có:

a) Tờ trình UBND cấp tỉnh theo Mẫu số 03b ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Các giấy tờ quy định tại điểm b, c, d và đ khoản 1 Điều 5a của Thông tư này.

2. Hồ sơ do UBND cấp tỉnh lập để trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, gồm có:

a) Văn bản trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo Mẫu số 03c ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều này.”

6. Tại khoản 3, Điều 8 (sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 11 Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29/9/2017): Quy định kinh phí bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất đối với đối với phần diện tích đất còn lại sau thu hồi không đủ điều kiện để tiếp tục sử dụng phải được thể hiện trong phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và được tính vào kinh phí bồi thường, hỗ trợ, tái định cư của dự án đầu tư.

7. Tại Khoản 5 Điều 11 quy định: Đối với trường hợp nộp hồ sơ thực hiện thủ tục đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất, cấp Giấy chứng nhận mà có yêu cầu thành phần là bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc Giấy chứng minh quân đội hoặc thẻ Căn cước công dân hoặc sổ hộ khẩu hoặc giấy tờ khác chứng minh nhân thân thì cơ quan tiếp nhận hồ sơ sử dụng dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư mà không yêu cầu người nộp hồ sơ phải nộp các giấy tờ này để chứng minh nhân thân trong trường hợp dữ liệu quốc gia về dân cư được chia sẻ và kết nối với dữ liệu của các ngành, các lĩnh vực (trong đó có lĩnh vực đất đai).

Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai Thông tư Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30/06/2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường đến các Sở, ban, ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố để chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- GD và các PGD STN&MT;
- Phòng, ĐV trực thuộc Sở (t/h);
- Phòng TNMT cấp huyện (t/h);
- UBND cấp xã;
- TTCNTT (đăng website);
- Lưu: VT, VPĐKĐĐ, QLĐĐ.

GIÁM ĐỐC

Trần Văn Hùng